TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Số: 101/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 12, ngày 03 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 01 năm 2025;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 05/2025/TLST–HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phan Tiến T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số D, khu phố A (nay là khu phố D), phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số D, Cư Xá B, ấp H, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Phan Tiến T và bà Nguyễn Thị Thanh H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 28/10/2013, theo giấy chứng nhận kết hôn số 195/2013, quyển số 01/2013 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không được hạnh phúc, mâu thuẫn kéo dài, không có tiếng nói chung, cãi nhau nhiều lần nên vợ chồng luôn bất đồng quan điểm về mọi mặt trong cuộc sống, mâu thuẫn kéo dài nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng, ngột ngạt, vì con cái vợ chồng đã cố gắn hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không đạt kết quả nên vợ chồng ông T, bà H đã ly thân từ ngày 20/03/2024. Nay ông T và bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn

nhân không đạt được và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Phan Tiến T và bà Nguyễn Thị Thanh H xác định có 01 con chung tên Phan Tiến H, sinh ngày 17/03/2016. Hai bên thoả thuận ông Phan Tiến T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phan Tiến H và bà Phạm Thị Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung (nợ chung): Hai bên xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Phan Tiến T và bà Nguyễn Thị Thanh H mỗi người chịu là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 (*bảy*) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Phan Tiến T và bà Nguyễn Thị Thanh H thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận kết hôn số 195/2013, quyển số 01/2013 của Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/10/2013 không còn hiệu lực.

- Về con chung: Ông Phan Tiến T và bà Nguyễn Thị Thanh H xác định có 01 con chung tên Phan Tiến H, sinh ngày 17/03/2016. Hai bên thoả thuận ông Phan Tiến T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phan Tiến H và bà Phạm Thị Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị Thanh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở bà H thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con; yêu cầu hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung (nợ chung): Hai bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng, ông Phan Tiến T và bà Nguyễn Thị Thanh H mỗi người chịu là 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông T, bà H đã nộp là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng theo biên lai thu số 0049881 ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T, bà H đã nộp đủ lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND Quận 12;
- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS Q.12;
- UBND P. Tân Thới Nhất, Q12;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo